

Bản án số: 08/2024/HS- ST
Ngày: 28/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Tuyết
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Bà Nguyễn Thị Tường Vân và bà Lê Thị Tâm.
- ***Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông Bùi Văn Tư - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:*** Bà Trương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2024/TLST - HS ngày 12 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2024/HSST - QĐ ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Quốc N , sinh ngày 15/10/1982, tại: xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Xuân H– Sinh năm 1944 và bà: Phạm Thị H1 – Sinh năm 1953; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Hoàng Thị V, sinh năm 1982; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- ***Bị hại:*** Ông Lê Văn H2, sinh năm 1972

Nơi đăng ký HKTT: Thôn 5, xã V H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá (đã chết).

- ***Người đại diện hợp pháp của bị hại:***

- + Bà Lê Thị H3, sinh năm 1972 (Vợ ông Lê Văn H2);
- + Anh Lê Huy H4 (Con ông Lê Văn H2);
- + Chị Lê Thị H5 (Con ông Lê Văn H2);

Cùng địa chỉ: Thôn 5, Xã VH, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền cho anh H4và chị H5: Bà Lê Thị H3. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Trịnh Như L, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Xóm Đ, Xã V H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 55 phút ngày 18/8/2023, Vũ Quốc N, sinh ngày 15/10/1982, trú tại xóm Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá điều khiển xe ô tô BKS 36C-368.97 lùi từ trong nhà ra đường Quốc lộ 217 theo hướng Hà Trung đi Vĩnh Lộc để đi làm. Trong quá trình lùi, khi đuôi xe vừa đến vị trí vạch chia làn đường Quốc lộ 217 thì xe mô tô BKS 61N6-3148 do anh Lê Văn H2, sinh năm 1972, trú tại thôn 5, xã V H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá đi theo hướng Hà Trung đi Vĩnh Lộc tới, đã đâm va vào mặt ngoài bên trái thùng xe ô tô do N điều khiển. Hậu quả, anh Lê Văn H2 tử vong tại chỗ, hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ. Sau khi xảy ra tai nạn, Vũ Quốc N kiểm tra và xác định anh Lê Văn H2 đã tử vong nên đưa thi thể anh Lê Văn H2 lên vỉa hè, sau đó điều khiển xe ô tô BKS 36C-368.97 lại trước cổng nhà mình, di chuyển xe mô tô BKS 61N6-3148 theo hướng đầu xe hướng đi Hà Trung. Một lúc sau, Vũ Quốc N nhờ anh Trịnh Như L, sinh năm 1993, trú tại thôn Đông Thắng, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá điều khiển xe ô tô BKS 36C-368.97 đi vào sân nhà Vũ Quốc N để tránh ùn tắc giao thông, đồng thời báo cáo sự việc đến cơ quan Công an.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá giám định pháp y tử thi xác định nguyên nhân chết của anh Lê Văn H2. Tại bản kết luận giám định số 3095/KLGĐTT-PC09 ngày 31/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Nguyên nhân chết do đa chấn thương.

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và Kết luận giám định số 3281/KL-KTHS ngày 18/9/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá xác định:

Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước đầu xe mô tô BKS 61N6-3148 với mặt ngoài bên trái thùng xe cách mặt sau cản sau 14cm, mặt ngoài dưới sắt xi bên trái xe ô tô BKS 36C-368.97. Tại thời điểm va chạm, xe ô tô BKS 36C-368.97 có hướng gần vuông góc, từ trái sang phải so với chuyển động của xe mô tô BKS 61N6-3148. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm ngay trước đầu vết đục, cà trượt, được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường. Không đủ cơ sở xác định vận tốc hai phương tiện tại thời điểm va chạm.

Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu máu của Vũ Quốc N và trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự giám định pháp hoá. Ngày 06/9/2023, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá có kết luận số 3151/KL-KTHS, kết luận: mẫu máu của Vũ Quốc N niêm phong gửi giám định không có còn.

Đối với 03 đoạn video thu tại nhà anh Lê Văn N, sinh năm 1980, trú tại xóm Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá và nhà bà Hoàng Thị V, sinh năm 1982, trú tại Xóm Đoài, xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh. Sau khi nhận được kết luận kỹ thuật số điện tử, Cơ quan điều tra đã tiến hành mở video và cho những người liên quan xác nhận lại nội dung trong video.

Về điều kiện tham gia giao thông:

Vũ Quốc N bị Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Thanh Hoá tước quyền sử dụng giấy phép lái xe trong thời hạn 03 (ba) tháng tính từ ngày 07/8/2023 đến 07/11/2023. Vì vậy, vào ngày 18/8/2023 Vũ Quốc N không đủ điều kiện điều khiển xe ô tô BKS 36C-368.97 tham gia giao thông. Đối với anh Lê Văn H2 không có giấy phép lái xe hạng A1, không đủ điều kiện để điều khiển xe mô tô BKS 61N6-3148 tham gia giao thông. Tuy nhiên, anh H2 đã chết nên không xem xét trách nhiệm trước pháp luật.

Về các đồ vật, tài liệu thu giữ, tạm giữ Cơ quan điều tra đã xử lý như sau:

01 (một) xe ô tô BKS 36C-368.79, 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe, tên chủ sở hữu Vũ Quốc N, 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô Vũ Quốc N. 01 (một) xe mô tô BKS 61N6-3148. Quá trình điều tra, xác định xe ô tô BKS 36C-368.97 và các giấy tờ liên quan đến phương tiện là tài sản hợp pháp của Vũ Quốc N. Xe mô tô BKS 61N6-3148 là tài sản hợp pháp của anh Lê Văn H2, không phải là tài sản tranh chấp, không phải là vật chứng của vụ án khác. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu bằng hình thức trả lại cho Vũ Quốc N và người đại diện hợp pháp của anh Lê Văn H2 là chị Lê Thị Hưng (vợ của anh H2).

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra sự việc, Vũ Quốc N đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường cho gia đình anh Lê Văn H2 số tiền 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng). Đại diện gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu gì thêm, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Vũ Quốc N.

Tại bản cáo trạng số:10/CT-VKSVL ngày 10 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Vũ Quốc N về

tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị mức hình phạt đối với Vũ Quốc N như sau:

Áp dụng điểm a khoản 2, khoản 5 điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 điều 51; Điều 38; Khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Vũ Quốc N 36 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Cấm Vũ Quốc N hành nghề lái xe ô tô thời gian từ 12 tháng đến 15 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị HĐXX giải quyết về án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Vũ Quốc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng và tang vật thu giữ được đủ sơ sở kết luận: Vào hồi 12 giờ 55 phút ngày 18/8/2023, Vũ Quốc N đang trong thời gian bị tước quyền sử dụng giấy phép lái xe đã điều khiển xe tô BKS 36C-368.97, lùi từ trong nhà ra đường trong khi bản thân không đủ điều kiện để điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Quá trình lùi xe, bị cáo đã không chú ý quan sát phía sau, không có tín hiệu chỉ dẫn cần thiết, dẫn đến xảy ra tai nạn với xe mô tô BKS 61N6-3148 do anh Lê Văn H2 điều khiển, làm anh H2 tử vong tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 2 điều 260 BLHS. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, đã vi phạm hành vi bị nghiêm cấm, vi phạm quy định về lùi xe theo quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của người khác, xâm phạm sự an toàn công cộng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm an toàn trật tự giao thông đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông. Vì vậy cần phải xử phạt bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng TNHS: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng đối với người bị hại. Người bị hại cũng có một phần lỗi. Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bà ngoại bị cáo là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét nhân thân bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thực sự có thái độ ăn năn hối cải. Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Người bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương là phù hợp với điều 65 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại về tính mạng đối với người bị hại là 150.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2, khoản 5 điều 260; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51; Điều 38; khoản 1, 2 và 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Vũ Quốc N phạm tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

- Xử phạt: Vũ Quốc N 36 (Ba mươi sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn thi hành án tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/02/2024).

- Về phạt bổ sung: Cấm Vũ Quốc N hành nghề lái xe ô tô thời gian 12 (Mười hai) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao Vũ Quốc N cho UBND xã Vĩnh Hùng, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại điều 56 của Bộ luật Hình sự.

- Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điều 21; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc Vũ Quốc N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Lộc;
- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại,
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Tuyết

